

Bản án số: 22/2019/HS-PT

Ngày 07 - 3 - 2019

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NH DÂN TỈNH CÀ M

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán:

Ông Trần Trọng Nh

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil - là Thư ký Tòa án Nh dân tỉnh Cà M

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Cà M tham gia phiên tòa:

Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án Nh dân tỉnh Cà M xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2018/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Tòa án Nh dân huyện Trần Văn Th.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Văn P, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp Bảy Ghe, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà M; nghề nghiệp: làm Bền; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Chúc, sinh năm 1961 và bà Doãn Thị Một, sinh năm 1959; vợ: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; Nh thân: Ngày 29/8/2018 bị Tòa án Nh dân huyện Trần Văn Th xử phạt 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; bị cáo đang chấp hành án tại Phân trại số 01 trại giam Cái Tàu. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại:

Bà **Lê Mỹ Nh**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 6A, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau

Bà **Nguyễn Huỳnh Ngọc T**, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Đỗ Hoàng B**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trùm Thuật B, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong Thời gian Phạm Văn P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà M khởi tố và áp dụng Bên pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04 tháng 5 năm 2018 đến ngày 04 tháng 7 năm 2018 để điều tra trong vụ án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự thì P tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” cụ thể như sau: Do không có tiền chi xài nên Phạm Văn P nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các chủ tàu Bến bằng thủ đoạn gian dối là hỏi chủ tàu cho mượn (ứng) tiền trước, P sẽ làm ngư phủ cho tàu này để trừ lại sau khi đánh bắt vào, đợi đến khi tàu ra khơi thì P sẽ lẫn trốn không đi.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 Phạm Văn P điện thoại cho Khuru Minh Quý ở ấp Trùm Thuật B, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà M, Bết Quý là tài công chạy cho chủ tàu Hiếu Nh ở Khóm 6A, thị trấn Sông Đốc, hỏi tàu anh Quý còn thiếu bạn không, P định hỏi chủ tàu mượn tiền đến ngày tàu ra P đi đánh bắt được chia tiền sẽ trừ lại. Quý nói tàu của Quý đi còn thiếu bạn nhưng mỗi người chỉ cho mượn 7.500.000 đồng. Quý nói P Bết Quý đang chạy tài công cho chủ tàu Hiếu Nh ở khóm 6A, Sông Đốc. Quý hẹn ngày 30 tháng 6 năm 2018 Quý đưa tiền cho P.

Khoảng 17 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2018, P nảy sinh ý định chiếm đoạt thêm tiền của chủ tàu khác để tiêu xài, nên P điện thoại cho Đỗ Hoàng B ở ấp Trùm Thuật B, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà M, hỏi tàu B đang đi còn thiếu bạn không, giới thiệu cho P mượn tiền, P đi đánh bắt trừ lại. Do tàu của B đang đi đủ ngư phủ nên B cho số điện thoại Huỳnh Thái Ngọc là con rể của chị Nguyễn Huỳnh Ngọc T là chủ tàu Dũng T ở khóm 1, thị trấn Sông Đốc để P tự liên hệ.

Đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 Khuru Minh Quý về nói với chị Lê Mỹ Nh là chủ tàu Hiếu Nh về việc có ngư phủ hỏi mượn tiền thì chị Nh đưa 7.500.000 đồng cho Quý, Quý đưa cho P 7.500.000 đồng và nói cho P Bết ngày 02 tháng 7 năm 2018 tàu ra khơi, P xuống nhà chị Nh ở Khóm 6A, thị trấn Sông Đốc để đi tàu. Sau khi nhận tiền P chi xài cá Nh.

Khoảng 18 giờ, ngày 30 tháng 6 năm 2018 P gọi điện thoại cho Huỳnh Thái Ngọc hỏi Ngọc có nhà không, P đến mượn tiền khi tàu ra P đi đánh bắt trừ lại thì Ngọc đồng ý. Khi P đến nhà thì Ngọc kêu chị Nguyễn Huỳnh Ngọc T đưa cho P mượn số tiền 7.000.000 đồng và gửi nhờ P chuyển cho B số tiền 500.000 đồng. Sau khi nhận tiền P điện thoại cho B rủ B nhậu. Khi P đưa cho B số tiền 500.000 đồng mà chị T cho và P cho B 300.000 đồng.

Đến khi tàu Bến Hiếu Nh và Dũng T ra khơi cùng một ngày, ngày 02 tháng 7 năm 2018 thì P lẫn trốn không đi. Ngọc điện thoại cho B về việc P không đi đánh

bắt. B tìm gặp P và chờ P xuống nhà chị T. Khi đến nhà chị T, P nói dối chị T là P đi mua thuốc uống. Khi P đi khỏi nhà chị T thì P tắt nguồn điện thoại và lẩn trốn không thực hiện đi tàu cho chị T và chị Nh. Đến ngày 28 tháng 7 năm 2018, Huỳnh Thái Ngọc phát hiện P ở gần xã Khánh Hải nên Ngọc đưa P đến Công an thị trấn Sông Đốc trình báo vụ việc đối với hành vi của P.

Số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Huỳnh Ngọc T và Lê Mỹ Nh đã khắc phục xong, hiện các bị hại không yêu cầu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HS - ST ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Tòa án Nh dân huyện Trần Văn Th quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 74/2018/HS-ST ngày 29/8/2018 của Tòa án Nh dân huyện Trần Văn Th đã tuyên phạt bị cáo Phạm Văn P 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm (ba năm) tù. Th hạn tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, bị cáo Phạm Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Cà M tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn P thừa nhận: Trong Th gian bị cáo P đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Th cấm đi khỏi nơi cư trú (Từ ngày 04 tháng 5 năm 2018 đến ngày 04 tháng 7 năm 2018 để điều tra trong vụ án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự); bị cáo P Bết rõ không thể đi ra khơi đánh bắt nhưng do muốn có tiền chi xài nên đã dùng thủ đoạn gian dối là hỏi chủ tàu cho mượn (ứng) tiền trước, P sẽ làm ngư phủ cho chủ tàu để trừ lại sau khi đánh bắt vào, đợi đến khi tàu ra khơi thì P trốn tránh không đi.

Với thủ đoạn trên từ ngày 28 tháng 6 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm

2018 Phạm Văn P đã lừa được tàu cá Hiếu Nh ở ở khóm 6A, Sông Đốc do chị Lê Mỹ Nh làm chủ với số tiền 7.500.000 đồng và Tàu cá Dũng T do chị Nguyễn Huỳnh Ngọc T làm chủ ở khóm 1, thị trấn Sông Đốc với số tiền 7.000.000 đồng, đến ngày các tàu nêu trên ra khơi thì P trốn tránh không đi. Ngày 28 tháng 7 năm 2018 thì P bị phát hiện và đưa đến Cơ quan thị trấn Sông Đốc trình báo vụ việc.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HS - ST ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Toà án Nh dân huyện Trần Văn Th xét xử bị cáo Phạm Văn P về tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo P thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà cụ thể đã chiếm đoạt tổng số tiền của các bị hại Nh và T là 14.500.000 đồng. Bị cáo P Bết lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Hơn nữa bị cáo P đang trong Th gian thực hiện việc cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra truy tố về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trước đó, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác với thủ đoạn gian dối và hành vi tượng tự. Do đó, hành vi của bị cáo P cần thiết phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung góp phần cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Khi áp dụng hình phạt, án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét toàn diện vụ án cũng như tính chất, mức độ hậu quả do hành vi bị cáo đã gây ra cũng như đã áp dụng đầy đủ tất cả các tình tiết giảm nhẹ là: bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo có công với cách mạng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự từ đó án sơ thẩm xử phạt bị cáo P 01 năm 06 tháng tù là tương xứng.

Mặc khác tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo P không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ mới nào để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo P; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Cà M là phù hợp.

[3]. Án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo P phải chịu theo quy định pháp luật.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết Th hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn P;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2018/HS - ST ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Tòa án Nh dân huyện Trần Văn Th;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn P 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 74/2018/HS-ST ngày 29/8/2018 của Tòa án Nh dân huyện Trần Văn Th đã tuyên phạt bị cáo Phạm Văn P 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo Phạm Văn P phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm (ba năm) tù. Th hạn tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2018.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn P phải nộp 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn P phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết Th hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Cà M;
- Công an tỉnh Cà M;
- Tòa án Nh dân h. Trần Văn Th;
- Công an huyện Trần Văn Th;
- Viện kiểm sát Nh dân h. Trần Văn Th;
- Chi cục THADS h. Trần Văn Th;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Châu Minh Hoàng